

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 4: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thực hiện 1 tuần: Từ 10/ 03 - 14/03/2025

Người thực hiện: Nguyễn Thị Phụng

* Thứ hai ngày 10 tháng 3 năm 2025

Hoạt động học: VĐCB “Ném xa bằng 2 tay”

Lĩnh vực: PTTC

I.Mục đích – yêu cầu

- Trẻ ném xa bằng 2 tay đúng kỹ thuật
- Rèn kỹ năng ném xa bằng 2 tay cho trẻ , kết hợp khéo léo giữa tay và mắt ném chuẩn, xa
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Sân tập đủ diện tích, túi cát, dây thừng
- Đàn nhạc, trò chơi bổ trợ cho các hoạt động.

III. Tiến hành

1. HD1: Khởi động

- Trẻ đi theo đội hình vòng tròn đi các kiểu đi khác nhau -> chuyển đội hình 3 hàng dọc về 3 hàng ngang

2. HD2: Trọng động

a. BTPTC: Cho trẻ tập kết hợp với nhịp đếm (Tập 4L – 4N)

- Tay: Đưa hai tay ra trước - hạ xuống;
- Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối;
- Chân: Ngồi xổm đứng lên;
- Bật: Bật tại chỗ
- ĐT NM: Tay (4l - 4n)

b. VĐCB: “Ném xa bằng 2 tay”

- Đội hình 2 hàng ngang
- Cô có gì đây? Các con sẽ VĐ gì với những túi cát và vạch này?
- Cô thống nhất VĐ, cho 1 trẻ lên tập
- Trẻ nhận xét, cô nhận xét
- Cô tập lần 1, lần 2 phân tích VĐ: Cô đứng trước vạch chuẩn, 2 tay cầm túi cát đưa lên cao, 2 chân đứng rộng bằng vai. Khi có hiệu lệnh thì dùng lực của tay và thân ném mạnh túi cát về phía trước sau đó chạy lên rồi quay lại nhặt túi cát để về cuối hàng đứng
- Cho trẻ thực hiện lần lượt (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ thi đua: Ném túi cát, chọn quả bóng để vào rổ, trong thời gian là một bản nhạc đội nào được nhiều bóng hơn, đội đó chiến thắng. Cô động viên trẻ
- Cùng cổ tên VĐ.

- Cho 1 trẻ VĐ lại 1 lần

c. TCVD: Kẹp bóng

- Cô nêu cách chơi, luật chơi: Trẻ chia làm 2 đội, 2 bạn của mỗi đội bám vai nhau kẹp bóng vào giữa đi đến chỗ có rỗ thì thả bóng vào rỗ, trong quá trình đi mà làm rơi bóng thì phải đi lại từ vạch xuất phát, sau một bản nhạc đội nào kẹp được nhiều bóng đội đó chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2- 3 lần

- Nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi, đổi bên cho trẻ

- Hỏi tên trò chơi vận động.

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ ba ngày 11 tháng 3 năm 2025

Hoạt động học: Dạy KNCH “Trời nắng, trời mưa”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung, hát đúng giai điệu bài hát.
- Rèn sự mạnh dạn, tự tin cho trẻ. Trẻ hát to, rõ lời, nhịp nhàng theo đúng giai điệu bài hát.
- Qua bài hát giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát "Trời nắng, trời mưa, Chú voi con ở bản dôn"
- Dụng cụ âm nhạc đủ cho trẻ.
- Vòng thể dục cho trẻ chơi trò chơi.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Trò chuyện

- Cô cho trẻ chơi “Con Thỏ”
- Chúng mình vừa chơi TC có con gì?
- Thỏ là động vật sống ở đâu? Thỏ thích ăn gì?

- Cô GD trẻ giữ VS môi trường, yêu quý các loài động vật.
- Hỏi trẻ có bài hát nào nói về con Thỏ?
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát “Trời nắng, trời mưa” - Minh Vy

2. HĐ2: Dạy KNCH “Trời nắng, trời mưa”

- Cô hát lần 1 kết hợp nhạc – giảng nội dung: Bài hát mang giai điệu vui tươi, nhí nhảnh nói về các chú thỏ đi tắm nắng, vui đùa đây
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần không nhạc.
- Trẻ hát kết hợp nhạc
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ)
- Cùng có tên bài hát, tác giả.
- Cô giới thiệu vận động múa minh họa – trẻ múa và VD cùng cô 1 -2 lần.

3. HĐ3: TCÂN “Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng”

- Cô giới thiệu trò chơi âm nhạc.
- Hỏi trẻ chơi ntn?
- Cô nêu cách chơi, luật chơi: Cô xếp các vòng TD dưới sàn. Số trẻ tham gia chơi nhiều hơn số vòng. Trẻ vừa đi vừa hát xung quanh chỗ để vòng: Khi có hiệu lệnh trẻ nhanh chân nhảy vào vòng. Mỗi vòng 1 người, bạn nào không chiếm được vòng là thua phải nhảy lò cò xung quanh lớp.
- Cho trẻ chơi 3-4 lần: Cô bao quát, động viên trẻ.

4. HĐ4: Hát nghe “Chú voi con ở bản đôn”

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Chú voi con ở bản đôn”
- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe - giảng nội dung bài hát: Bài hát miêu tả về chú voi con rất gần gũi với con người, chú voi con chưa có ngà, rất ham ăn với lại ham chơi, ngoài ra mọi người mong muốn chú voi con nhanh lớn để kéo gỗ cho buôn làng.
- Cô hát lần 2 kết hợp minh họa.
- Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

***Thứ tư ngày 12 tháng 3 năm 2025**

Hoạt động học: Nhận biết và gọi tên khối vuông, khối chữ nhật

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên khối vuông, khối chữ nhật. Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau của khối vuông và khối chữ nhật
- Rèn kỹ năng so sánh phân biệt, kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ đích. Biết ứng dụng vào thực tế.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ một rổ đồ chơi có các khối vuông, khối chữ nhật
- Đồ dùng xung quanh lớp có hình dạng khối vuông, khối chữ nhật như: Hộp sữa, hộp bánh, hộp thuốc...

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật

- Cô đưa bức tranh vẽ ô tô tải ra và hỏi trẻ:
 - + Bức tranh vẽ gì?
 - + Ô tô tải gồm có những phần nào?
 - + Đầu ô tô là khối gì? (hình vuông)
 - + Thùng ô tô là khối gì? (hình chữ nhật)
- Vậy nếu có nhiều hình vuông ghép lại sẽ tạo thành gì, hay nhiều hình chữ nhật ghép vào nhau tạo thành gì, các bạn có muốn biết không?

2. HĐ2: Nhận biết phân biệt khối vuông - khối chữ nhật

* Khối vuông:

- Hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Cho trẻ lấy khối vuông. Hỏi trẻ
 - Ai biết gì về khối này?
 - Cô giới thiệu: đây là khối vuông -> trẻ đọc theo cô.
 - Chúng mình cùng sờ xung quanh xem khối vuông có đặc điểm gì?
 - Khối vuông có mấy mặt?
 - Cô cho trẻ đếm lại số mặt của khối vuông
 - Các mặt của khối vuông như thế nào?
 - Cô chính xác lại bằng cách gắn 6 hình vuông bằng nhau chồng lên 6 mặt của khối vuông
 - Các con hãy cùng lăn khối vuông nào?
 - Khối vuông có lăn được không? Vì sao?
 - Khối vuông có chồng được lên nhau không? Vì sao?

- Cô cho trẻ xếp chồng 2 khối vuông.
- Cô chính xác lại khối vuông là một khối có 6 mặt đều là hình vuông bằng nhau. Khối vuông không lăn được, khối vuông đứng được và xếp chồng được lên nhau.
- * Khối chữ nhật.
- Cô lấy khối chữ nhật. Hỏi trẻ
- Cô có gì trên tay?
- Cho trẻ lấy khối chữ nhật và đọc to “Khối chữ nhật”
- Chúng mình cùng sờ xung quanh xem khối chữ nhật có đặc điểm gì?
- Khối chữ nhật có mấy mặt?
- Cô cho trẻ đếm lại số mặt của khối chữ nhật.
- Các mặt của khối chữ nhật như thế nào?
- Cô chính xác lại bằng cách gắn 6 hình chữ nhật chồng lên 6 mặt của 1 khối chữ nhật – Các mặt đối diện bằng nhau).
- Các con hãy cùng lăn khối chữ nhật nào?
- Khối chữ nhật có lăn được không? Vì sao?
- Khối chữ nhật có chồng được lên nhau không? Vì sao?
- Cô cho trẻ xếp chồng 2 khối chữ nhật.
- Cô chính xác lại khối chữ nhật là một khối có 6 mặt bao đều là hình chữ nhật và các mặt đối diện bằng nhau. Khối chữ nhật có mặt bao phẳng, không lăn được, khối chữ nhật, đứng được và xếp chồng được lên nhau.
- * Dạy trẻ phân biệt khối vuông và khối chữ nhật.
- Bạn nào giỏi cho cô biết khối vuông và khối chữ nhật có đặc điểm gì giống nhau và khác nhau?
- Giống nhau: đều là các khối có 6 mặt, mặt bao phẳng, không lăn được. Nhưng đứng được và xếp chồng được lên nhau.
- Khác nhau: + Khối vuông: Tất cả các mặt khối vuông đều là hình vuông
+ Khối chữ nhật: Tất cả các mặt khối chữ nhật đều là hình chữ nhật
- TC: Cô đọc tên khối và trẻ giơ khối theo yêu cầu, hoặc cô nói đặc điểm của khối và trẻ giơ lên rồi đọc.

3. HĐ3: Trò chơi củng cố

- TC1: "Ai nhanh hơn".
- Mỗi trẻ chọn một hình vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tạo khối, thì trẻ phải biết tìm nhóm và tạo thành khối vuông hoặc khối chữ nhật
- + Trẻ chơi -> nhận xét chơi.
- Trò chơi 2: "Ai thông minh".
- + Cô yêu cầu trẻ đi tìm đồ dùng, đồ chơi trong lớp có hình khối theo yêu cầu của cô.
- Trẻ tìm -> nhận xét.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

*** Thứ năm ngày 13 tháng 3 năm 2025**

Hoạt động học: Làm con vật từ nguyên liệu, vải sợi, nút sồi

Lĩnh vực: PTTM

I. Các lĩnh vực hướng tới:

S. Trẻ học về một số con vật làm từ vải sợi, nút sồi khác nhau, đặc điểm, lợi ích, công dụng của chúng và quan sát màu sắc, hình dáng và kích thước của các con vật, từ đó so sánh và phân loại.

T. Trẻ sử dụng băng dính 2 mặt, kim, chỉ, vải vụn, nút sồi... và các dụng cụ thủ công khác để dính, dán, làm các con vật

E. Trẻ học cách sắp xếp và dính, dán, khâu... sao cho cân đối và đẹp mắt. Trẻ tìm cách khắc phục các vấn đề phát sinh trong quá trình trang trí, như làm thế nào để hai mắt, tai... của con vật phải cân xứng

A. Trẻ đo chiều dài của tai, mắt, tay, chân con vật sao cho bằng nhau, so sánh, phân loại hộp

M. Trẻ tự do sáng tạo trong việc trang trí con vật, sử dụng màu sắc và hình dáng để tạo ra một tác phẩm nghệ thuật thể hiện ý tưởng và phong cách riêng của mình

*** Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt, kí hiệu

*** Kỹ năng thể kỷ 21:** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

III. Chuẩn bị:

- Nguyên liệu: Vải vụn, nút sồi các loại
- Nguyên liệu kết dính: băng dính 2 mặt, kim, chỉ...
- Phương tiện: Kéo, thước, bút nước....
- Nguyên vật liệu trang trí: dây nơ, vòng cổ...

IV. Cách tiến hành.

Bước 1: Hỏi

- Cô tạo tình huống cho trẻ xem một số con vật làm từ vải vụn, nút sồi...
- Giới thiệu về con vật và hỏi trẻ về các bộ phận con vật, con rối mà trẻ biết.
- Hỏi trẻ về công dụng của con vật. Các con có nhận xét gì?
- Chúng ta cùng làm con vật nhé!
- Các con đã làm những con vật này bao giờ chưa?
- Cho trẻ xem một số con rối mẫu. Đàm thoại về cấu tạo của con vật
- Tiêu chí của sản phẩm:

- Làm con vật đẹp...cân đối.

Bước 2: Tưởng tượng

- Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.
- Các con suy nghĩ xem để làm được các con vật thì phải cần có những gì?
- Các con sẽ dùng vải như thế nào màu gì để làm bao con vật của mình?
- Chúng mình sẽ làm gì trước?
- Con sẽ chọn nguyên liệu kết dính gì để gắn dính các mép vải với nhau?
- Các con sẽ trang trí thêm gì để con vật thêm đẹp, sinh động?

Bước 3: Lập kế hoạch

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và lựa chọn chất liệu vải, mút xốp và vẽ bản thiết kế.
- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

Bước 4: Thực hiện

- Trẻ làm bao con vật theo bản thiết kế đã vẽ.
- Cô hỗ trợ trẻ khâu cố định các cạnh
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

Bước 5: Đánh giá/cải tiến

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.
- Con làm như thế nào?
- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế. Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình.
- Cô kết luận: Như vậy các nhóm đã đều làm được những con vật xinh xắn đúng theo tiêu chí đã đề ra.
- Sau khi làm và trang trí được con vật, con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?
- Giáo viên nhận xét và kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ sáu ngày 14 tháng 3 năm 2025

Hoạt động học: Truyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ và hiểu nội dung truyện, nhớ tên nhân vật trong truyện.
- Trẻ dùng ngôn ngữ của mình trả lời câu hỏi của cô một cách mạch lạc, rõ ràng.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương giúp đỡ mọi người...

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa chuyện
- Hình ảnh câu chuyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ” trên máy vi tính,
- Nhạc bài hát: “Trời nắng, trời mưa”

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Hát bài: “Trời nắng, trời mưa”
- + Bài hát nói về con gì?
- + Các chú thỏ đi đâu?

- Thỏ là động vật sống ở đâu?
- Cô dẫn dắt vào truyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ”

2. HĐ2: Truyện: “Bác gấu đen và hai chú thỏ”

- Cô giới thiệu tên truyện
- Cô kể chuyện lần: kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung chuyện: Câu chuyện nói về bác gấu đi chơi gặp mưa to, bác xin thỏ nâu cho trú nhờ nhưng thỏ nâu không cho vào nhà, bác đến nhà thỏ trắng thì thỏ trắng đã mời bác vào nhà còn đốt lửa sưởi ấm, và cho bác ăn bánh kẹo nữa, khi thỏ nâu bị đổ nhà thì thỏ trắng đã cho thỏ nâu vào nhà và hôm sau bác gấu và thỏ trắng cùng làm nhà mới cho thỏ nâu đây
- Cô kể lần 2: kết hợp tranh minh họa

3. HĐ3: Đàm thoại

- + Cô vừa các con nghe truyện gì?
- + Trong truyện có những nhân vật nào?
- + Bác gấu đen đang đi chơi thì điều gì đã xảy ra?
- + Bác đã làm gì khi trời mưa?
- + Thỏ nâu có cho bác vào nhà không? Vì sao?
- + Bác gấu lại gõ cửa nhà ai?
- + Thỏ trắng đã làm gì?
- + Khi bị đổ nhà thỏ nâu đã làm gì?

- + Bác gấu và thỏ trắng đã an ủi thỏ nâu như thế nào?
- + Trong câu chuyện các con yêu và học tập ai? Vì sao
- Cô giáo dục trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Phụng

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:19 07/03/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ